

Print Server Mang Ethernet tích hợp đa giao thức

SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ IN QUA MẠNG

PT-9800PCN

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị. Cất giữ đĩa CD-ROM ở nơi thuận tiện để bạn có thể nhanh chóng sử dụng nếu cần.

Ghé thăm chúng tôi tại trang web <u>http://solutions.brother.com</u> là nơi bạn có thể được hỗ trợ về sản phẩm, lấy các bản cập nhật trình điều khiển và tiện ích mới nhất và xem các câu trả lời cho mục Hỏi & Đáp (FAQ) cũng như các câu hỏi về kỹ thuật.

Định nghĩa các cảnh báo, cẩn trọng và lưu ý

Chúng tôi sử dụng biểu tượng sau đây xuyên suốt Sách hướng dẫn sử dụng dịch vụ in qua mạng này:



Các lưu ý sẽ cho bạn biết cách xử lý một tình huống phát sinh hoặc đưa ra những lời khuyên về thao tác đó có hiệu quả như thế nào với các tính năng khác.

Thương hiệu

Brother và logo Brother là các thương hiệu đã đăng ký và BRAdmin Light và BRAdmin Professional là các thương hiệu của Brother Industries, Ltd.

UNIX là thương hiệu đã đăng ký của The Open Group.

Microsoft, Windows Vista, Windows Server và Windows là các thương hiệu đã đăng ký hoặc thương hiệu của Microsoft Corp. tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Tất cả các thuật ngữ, nhãn hiệu hoặc tên sản phẩm được đề cập trong Sách hướng dẫn sử dụng này đều là các thương hiệu đã đăng ký hoặc thương hiệu của các công ty tương ứng.

Biên dịch và xuất bản

Sách hướng dẫn này đã được biên dịch và xuất bản dưới sự giám sát của Brother Industries, Ltd., bao gồm các mô tả và đặc tính kỹ thuật mới nhất của các sản phẩm.

Nội dung của sách hướng dẫn này và đặc tính kỹ thuật của sản phẩm này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Brother bảo lưu quyền thay đổi mà không cần thông báo về đặc tính kỹ thuật và các tài liệu đi kèm theo đây cũng như sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất cứ thiệt hại nào (bao gồm do hậu quả) gây ra bởi việc dựa trên các tài liệu được trình bày, bao gồm nhưng không giới hạn trong số các lỗi do in ấn và lỗi khác liên quan đến các ấn bản này.

Các hình ảnh màn hình trong sách hướng dẫn này có thể khác biệt tùy theo Hệ điều hành hoặc máy in của bạn.

© 2010 Brother Industries, Ltd.

LƯU Ý QUAN TRỌNG:

- Windows[®] XP trong tài liệu này đại diện cho Windows[®] XP Professional, và Windows[®] XP Home Edition. Ngoài ra, Windows[®] XP trong sách hướng dẫn này không đại diện cho Windows XP x64 Edition.
- Windows Vista[®] trong tài liệu này đại diện cho tất cả các bản Windows Vista[®].
- Windows[®] 7 trong tài liệu này đại diện cho tất cả các bản Windows[®] 7.
- Windows Server[®] 2003 trong tài liệu này không đại diện cho Windows Server[®] 2003 x64 Edition.
- Windows Server[®] 2008 trong tài liệu này đại diện cho tất cả các bản Windows Server[®] 2008.

Các số điện thoại của Brother

Để được hỗ trợ về kỹ thuật và vận hành, bạn hãy gọi đến nơi bạn mua máy hoặc 84 8 62908787.

Liên lạc khác

Trang web toàn cầu Brother: http://www.brother.com và website Brother Việt Nam: www.brother.com.vn

Để biết các mục Hỏi & Đáp (FAQs), Hỗ trợ sản phẩm và thắc mắc kỹ thuật và các bản cập nhật trình điều khiển, Tiện ích: <u>http://solutions.brother.com</u>

Mục lục

1	Giới thiệu	1
	Tổng quát	1
	Đặc điểm chức năng Mạng	2
	In qua mạng	2
	Tiện ích quản lý	2
	Loại kết nối mạng	3
	Ví dụ về kết nối mạng	3
	Các giao thức	5
	Các giao thức TCP/IP và chức năng	5
2	Cấu hình máy in mạng	7
	Tổng quát	7
	Các địa chỉ IP, subnet mask và gateway	8
	Địa chỉ IP	8
	Subnet mask	9
	Gateway (và bộ định tuyến router)	9
	Cài đặt địa chỉ IP và subnet mask	10
	Sử dụng tiện ích BRAdmin Light để đặt cấu hình cho máy in mạng của bạn	10
	Sử dụng các phương pháp khác để đặt cấu hình cho mạng	12
	Thay đối cài đặt print server	13
	Sử dụng tiện ích BRAdmin Light để thay đối cài đặt print server	13
	Sử dụng Quản lý trên nền Web (trình duyệt web) để thay đổi cài đặt print server	13
	In các thiết lập máy in	14
	Cách in trang các thiết lập máy in	14
3	In qua mạng từ Windows $^{ extsf{R}}$: in qua mạng ngang hàng TCP/IP Peer-to-Peer c	o bản 15
	Tổng quát	15
	Cấu hình cống TCP/IP tiêu chuấn	16
	Trình điều khiến máy in chưa được cài đặt	16
	Trình điều khiến máy in đã được cài đặt	18
	Các nguồn thông tin khác	18

4	In qua mạng từ máy Macintosh [®]	19
	Tổng quát	19
	In từ máy Macintosh [®] bằng khả năng Simple Network Configuration	19
	Cách chọn trình điều khiển máy in	19
	Các nguồn thông tin khác	21
5	Hướng dẫn sử dụng trình điều khiển (chỉ dành cho Windows $^{ extsf{B}}$)	22

ng quát22	1
	1

6	Хử	lý	SƯ	СÔ
•		• .	υų.	~~

6	Xử lý sự cố	23
	Tổng quát	23
	Các vấn đề tổng quát	24
	Các vấn đề về cài đặt phần mềm in mạng	25
	Các vấn đề về in	26
	Xử lý sự cố về giao thức	27
	Xử lý sự cố Quản lý trên nền Web (trình duyệt web) (TCP/IP)	27
Α	Phụ lục A	28
	Sử dung dich vu	28
	Những cách khác để cài đặt địa chỉ IP (dành cho người dùng nâng cao và quản trị viên)	28
	Sử dụng DHCP để đặt cấu hình địa chỉ IP	28
	Sử dụng BOOTP để đặt cấu hình địa chỉ IP	28
	Sử dụng RARP để cấu hình địa chỉ IP	29
	Sử dụng APIPA để đặt cấu hình địa chỉ IP	30
	Sử dụng ARP để đặt câu hình địa chỉ IP	30
	Sứ dụng console Telnet để đặt câu hình địa chí IP	31
	Sứ dụng phân mêm máy chú Brother Web BRAdmin cho IIS* để đặt câu hình địa chí IP	32
в	Phụ lục B	33
	Đặc tính kỹ thuật print server	33
	Mang Ethernet có dây	
	Các yêu cầu về máy vi tính	33
	Tiện Ích quản lý	34
С	Appendix C	35
	Open Source Licensing Remarks	35
	Open SSL statements	35
D	Μụς Ιụς	37

Tổng quát

Máy in Brother có thể được chia sẻ trong mạng nối dây Ethernet 10/100Mb dùng mô hình print server trong mạng nội bộ. Print server cung cấp dịch vụ in ấn cho Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7, Windows Server[®] 2003/2008 hỗ trợ giao thức TCP/IP và Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn có hỗ trợ TCP/IP. Bảng sau đây cho thấy những chức năng và kết nối nào của mạng được hỗ trợ bởi mỗi hệ điều hành.

Hệ Điều hành	Mạng Ethernet 10/100 BASE-TX có dây (TCP/IP)	In	BRAdmin Light	BRAdmin Professional ¹	Trình Theo dõi Tình trạng	Trình hướng dẫn Sử dụng Trình điều khiển	Web BRAdmin ¹
Windows [®] XP							
Windows Vista [®]		~					
Windows [®] 7		•	•	•			•
Windows Server [®] 2003/2008							
Mac OS [®] X 10.3.9 hoặc mới hơn	~	~	~		~		

¹ BRAdmin Professional và Web BRAdmin đã có sẵn và có thể được tải từ <u>http://solutions.brother.com</u>

Để sử dụng máy in Brother thông qua mạng, bạn cần cấu hình print server, và cài đặt máy tính bạn sử dụng.

Đặc điểm chức năng Mạng

Brother PT-9800PCN có những chức năng mạng cơ bản sau.

In qua mạng

Print server cung cấp dịch vụ in cho Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7 và Windows Server[®] 2003/2008 hỗ trợ giao thức TCP/IP và Macintosh hỗ trợ TCP/IP (Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn).

Tiện ích quản lý

BRAdmin Light

BRAdmin Light là một tiện ích để cài đặt ban đầu các thiết bị được kết nối mạng của Brother. Ứng dụng này có thể tìm kiếm các sản phẩm của Brother trong mạng của bạn, xem trạng thái hoạt động và đặt cấu hình mạng cơ bản, như là địa chỉ IP. Ứng dụng BRAdmin Light hiện có sẵn cho các máy vi tính sử dụng Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7, Windows Server[®] 2003/2008 and Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn. Để cài đặt BRAdmin Light, xem Hướng dẫn sử dụng chúng tôi đã cung cấp kèm với máy.

Để biết thêm chi tiết về BRAdmin Light, hãy ghé thăm chúng tôi tại http://solutions.brother.com

BRAdmin Professional (cho Windows®)

BRAdmin Professional là một tiện ích để quản lý nâng cao hơn cho các thiết bị Brother được kết nối qua mạng. Ứng dụng này có thể tìm kiếm các sản phẩm Brother trong mạng của bạn, xem trạng thái hoạt động và đặt cấu hình các cài đặt của mạng từ máy vi tính dùng hệ thống Windows[®]. BRAdmin Professional có thêm các tính năng so với BRAdmin Light. Để biết chi tiết và tải về, hãy ghé thăm chúng tôi tại <u>http://solutions.brother.com</u>

BRAdmin Professional (cho Windows®)

Web BRAdmin là một tiện ích để quản lý các thiết bị Brother được kết nối vào mạng. Ứng dụng này có thể tìm kiếm các sản phẩm của Brother trong mạng của bạn, xem trạng thái hoạt động và đặt cấu hình mạng. Không giống như tiện ích BRAdmin Professional – vốn được thiết kế chỉ cho hệ thống Windows[®] – tiện ích máy chủ Web BRAdmin có thể được truy cập từ bất cứ máy khách PC nào với một trình duyệt hỗ trợ Java (Java Runtime Environment). Bằng cách cài đặt tiện ích máy chủ Web BRAdmin trên một máy vi tính đang chạy IIS ¹, người quản trị với một trình duyệt có thể kết nối với máy chủ Web BRAdmin, máy chủ này sau đó sẽ tự nó kết nối với thiết bị.

Để biết chi tiết và tải về, hãy ghé thăm chúng tôi tại http://solutions.brother.com

¹ Internet Information Server 4.0 hoặc Internet Information Service 5.0/5.1/6.0/7.0/7.5. (7.5 là phiên bản hiện tại, dành cho Windows[®] 7.)

Loại kết nối mạng

Ví dụ về kết nối mạng

Thông thường có hai loại kết nối mạng: Môi trường Mạng Ngang hàng (Peer-to-Peer) và Mạng Chia sẻ (Network Shared).

In trong mạng ngang hàng qua giao thức TCP/IP

Trong một môi trường mạng Ngang hàng, mỗi máy tính sẽ gửi và nhận dữ liệu trực tiếp từ thiết bị đang kết nối. Việc truy cập tập tin hoặc dịch vụ in dùng chung.



- 1 Bộ định tuyến
- 2 In qua mạng
- Trong hệ thống mạng nhỏ có ít hơn 2 hoặc 3 máy tính, phương pháp in qua mạng ngang hàng do dễ cài đặt hơn phương pháp in qua mạng chia sẻ (Network Shared) như được mô tả ở trang sau. Xem phần In qua mạng chia sẻ ở trang 4.
- Mỗi máy vi tính phải sử dụng giao thức TCP/IP.
- Thiết bị Brother cần phải có cấu hình địa chỉ IP phù hợp.
- Nếu bạn đang sử dụng bộ định tuyến (router), địa chỉ Gateway phải được cấu hình trên các máy vi tính đó và thiết bị của Brother.

In qua mạng chia sẻ

Trong một môi trường mạng chia sẻ, mỗi máy vi tính sẽ gửi dữ liệu thông qua máy vi tính điều khiển trung tâm. Loại máy vi tính này thường được gọi là "Máy chủ" hoặc là một "Print Server". Nhiệm vụ của nó là kiểm soát việc in ấn của mọi tác vụ in.



- 1 Mạng chia sẻ
- 2 Cũng được biết dưới dạng "Máy chủ" hoặc "Printer server"
- 3 Máy in mạng
- 4 TCP/IP, USB
- Trong mạng lớn hơn, chúng tôi khuyến cáo sử dụng môi trường in ấn qua mạng chia sẻ.
- Các "máy chủ" hoặc "print server" phải sử dụng giao thức TCP/IP.
- Các thiết bị Brother cần được cấu hình một địa chỉ IP phù hợp trừ khi thiết bị đó được kết nối bằng giao diện USB tại máy chủ.
- Để biết thêm thông tin, hãy ghé thăm chúng tôi tại <u>http://solutions.brother.com</u>

Các giao thức

Các giao thức TCP/IP và chức năng

Các giao thức là các bộ quy tắc truyền dữ liệu trên mạng đã được tiêu chuẩn hóa. Các giao thức sẽ cho phép người dùng truy cập vào các nguồn tài nguyên được kết nối vào mạng.

Print server được dùng trên sản phẩm Brother này có hỗ trợ giao thức TCP/IP (Transmission Control Protocol/Internet Protocol).

TCP/IP là bộ giao thức phổ biến nhất được dùng cho trao đổi thông tin chẳng hạn như mạng Internet và E-mail. Giao thức này có thể được dùng trong hầu hết các hệ điều hành chẳng hạn như Windows[®], Macintosh[®] và Linux.

Các giao thức TCP/IP sau đây hiện có sẵn trên sản phẩm Brother.

🖉 Lưu ý

Bạn có thể cấu hình các thông số giao thức bằng cách sử dụng HTTP (trình duyệt). Xem phần Sử dụng Quản lý trên nền Web (trình duyệt web) để thay đổi cài đặt print server ở trang 13.

DHCP/BOOTP/RARP

Bằng cách dùng các giao thức DHCP/BOOTP/RARP, địa chỉ IP có thể được tự động cấu hình.

🖉 Lưu ý

Để sử dụng các giao thức DHCP/BOOTP/RARP, xin liên hệ với quản trị mạng của bạn.

APIPA

Nếu bạn không gán một địa chỉ IP bằng tay (dùng phần mềm BRAdmin) hoặc tự động (dùng máy chủ DHCP/BOOTP/RARP), giao thức Automatic Private IP Addressing (APIPA) sẽ tự động gán một địa chỉ IP trong khoảng từ 169.254.1.0 đến 169.254.255.254.

DNS máy khách

Print server Brother có hỗ trợ chức năng Domain Name Service (DNS) máy khách. Chức năng này cho phép print server trao đổi thông tin với các thiết bị khác bằng tên DNS của nó.

LPR/LPD

Các giao thức thường được dùng để in trên mạng TCP/IP.

Port9100

Một giao thức in khác thường được dùng trên mạng TCP/IP.

mDNS

mDNS cho phép print server Brother tự thiết lập cấu hình để hoạt động trong một hệ thống Mac OS[®] X Simple Network Configured. (Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn).

Telnet

Print server Brother có hỗ trợ máy chủ Telnet để cấu hình bằng dòng lệnh.

SNMP

Giao thức Simple Network Management Protocol (SNMP) được dùng để quản lý các thiết bị mạng, bao gồm các máy vi tính, máy in và các thiết bị đầu cuối trên mạng TCP/IP.

Máy chủ Web (HTTP)

Print server Brother được trang bị máy chủ web nhằm cho phép bạn theo dõi tình trạng của nó và thay đổi một số cài đặt cấu hình của nó.

🖉 Lưu ý

Chúng tôi đề xuất sử dụng Microsoft Internet Explorer[®] 6.0 (hoặc mới hơn), Firefox[®] 2.0 (hoặc mới hơn) dành cho Windows[®], và Safari™ 1.2 (hoặc mới hơn) cho máy Macintosh[®]. Đảm bảo rằng bất cứ trình duyệt nào bạn sử dụng đều đã bật JavaScript và Cookies. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên nâng cấp lên trình duyệt Safari™ 1.2 hoặc mới hơn để bật JavaScript.

2

Cấu hình máy in mạng

Tổng quát

Trước khi sử dụng máy in Brother trong môi trường mạng, bạn phải thiết lập các thông số TCP/IP. Trong chương này, bạn sẽ tìm hiểu những bước cơ bản cần để in qua mạng bằng giao thức TCP/IP.

Chúng tôi đề xuất bạn nên dùng ứng dụng trình cài đặt tự động trên đĩa CD-ROM chúng tôi đã cung cấp kèm theo thiết bị. Bằng cách dùng ứng dụng này, bạn có thể dễ dàng kết nối thiết bị của bạn vào hệ thống mạng và cài đặt phần mềm mạng và trình điều khiển máy in mà bạn cần để hoàn tất cấu hình mạng. Bạn sẽ được chỉ dẫn bởi các hướng dẫn trên màn hình cho đến khi nào bạn có thể sử dụng máy in mạng Brother. Hãy làm theo các hướng dẫn trong Sách hướng dẫn sử dụng.

Nếu bạn muốn đặt cấu hình thiết bị của mình mà không cần đến ứng dụng trình cài đặt tự động, hãy tham khảo phần còn lại của chương này để biết thêm thông tin.

Các địa chỉ IP, subnet mask và gateway

Để sử dụng thiết bị trong môi trường được kết nối mạng TCP/IP, bạn cần phải phải thiết lập các thông số IP và subnet mask. Địa chỉ IP bạn gán cho print server phải cùng một lớp mạng với các máy vi tính chủ của bạn. Nếu không, bạn phải đặt cấu hình phù hợp cho subnet mask và địa chỉ gateway.

Địa chỉ IP

Một địa chỉ IP là một loạt các con số nhằm xác định từng máy tính được kết nối vào một hệ thống mạng. Địa chỉ IP bao gồm bốn dãy số được phân cách bởi các dấu chấm. Mỗi con số nằm trong khoảng từ 0 đến 255.

- Ví dụ: Trong một hệ thống mạng cỡ nhỏ, bạn thường sẽ thay đổi dãy số cuối cùng.
 - 192.168.1.<u>1</u>
 - 192.168.1.2
 - 192.168.1.<u>3</u>

Cách gán địa chỉ IP cho print server của bạn:

Nếu bạn có một máy chủ DHCP/BOOTP/RARP trong hệ thống mạng (thường là Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7, Windows Server[®] 2003/2008, hoặc UNIX[®]/Mạng Linux) print server sẽ tự động lấy địa chỉ IP cho nó từ máy chủ và đăng ký bằng tên nó với bất cứ dịch vụ tên động nào phù hợp RFC 1001 và 1002.

🖉 Lưu ý

Trên các hệ thống mạng cỡ nhỏ, máy chủ DHCP có thể làm bộ định tuyến router.

Để biết chi tiết về DHCP, BOOTP và RARP, hãy xem phần Sử dụng DHCP để đặt cấu hình địa chỉ IP ở trang 28, Sử dụng BOOTP để đặt cấu hình địa chỉ IP ở trang 28 và Sử dụng RARP để cấu hình địa chỉ IP ở trang 29.

Nếu bạn không có máy chủ DHCP/BOOTP/RARP, giao thức Automatic Private IP Addressing (APIPA) sẽ tự động gán một địa chỉ IP trong khoảng từ 169.254.1.0 đến 169.254.254.255. Để biết chi tiết về APIPA, hãy xem phần Sử dụng APIPA để đặt cấu hình địa chỉ IP ở trang 30.

Nếu giao thức APIPA bị tắt, địa chỉ IP của print server Brother là 192.0.0.192. Tuy nhiên, bạn có thể dễ dàng thay đổi số địa chỉ IP này để phù hợp với các chi tiết địa chỉ IP hệ thống mạng của bạn. Để biết chi tiết cách thay đổi địa chỉ IP, hãy xem Cài đặt địa chỉ IP và subnet mask ở trang 10.

Subnet mask

Subnet mask hạn chế giao tiếp qua mạng.

Ví dụ: Máy vi tính 1 có thể trao đổi với Máy vi tính 2

- Máy vi tính 1
 Địa chỉ IP:192.168.1.2
 Subnet Mask:255.255.255.0
- Máy vi tính 2
 Địa chỉ IP:192.168.1.3
 Subnet Mask:255.255.255.0

🖉 Lưu ý

Số 0 có nghĩa là không có giới hạn nào đối với việc trao đổi thông tin ở phần địa chỉ này.

Trong ví dụ ở trên, chúng ta có thể giao tiếp với bất cứ thiết bị nào có địa chỉ IP từ 192.168.1.1 đến 254.

Gateway (và bộ định tuyến router)

Gateway là một điểm trên hệ thống mạng hoạt động như một lối vào đến một mạng khác và gửi các dữ liệu được truyền qua mạng đến một địa chỉ chính xác. Bộ định tuyến router sẽ biết khi nào cần dẫn hướng dữ liệu đến tại cổng vào gateway. Nếu nơi đến nằm ở một hệ thống mạng bên ngoài, bộ định tuyến router sẽ truyền các dữ liệu đến hệ thống mạng bên ngoài. Nếu hệ thống mạng của bạn có giao tiếp với các mạng khác, bạn có thể cần phải đặt cấu hình địa chỉ IP Gateway. Nếu bạn không biết địa chỉ IP Gateway thì hãy liên lại với người quản trị mạng của bạn.

Cài đặt địa chỉ IP và subnet mask

Sử dụng tiện ích BRAdmin Light để đặt cấu hình cho máy in mạng của bạn

BRAdmin Light

BRAdmin Light là một tiện ích dành cho việc cài đặt ban đầu các thiết bị được kết nối mạng của Brother. Chương trình này cũng có thể tìm kiếm các sản phẩm Brother trong môi trường TCP/IP, xem xét tình trạng và đặt cấu hình cài đặt mạng cơ bản, chẳng hạn như địa chỉ IP. Ứng dụng BRAdmin Light hiện có sẵn cho Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7, Windows Server[®] 2003/2008 và Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn.



- Sử dụng tiện ích BRAdmin Light được cung cấp trên đĩa CD-ROM kèm theo sản phẩm Brother. Bạn cũng có thể tải về phiên bản mới nhất của tiện ích BRAdmin Light từ <u>http://solutions.brother.com</u>
- Nếu bạn cần đến việc quản lý nâng cao hơn cho máy in, hãy sử dụng tiện ích BRAdmin Professional mới nhất có thể được tải về từ <u>http://solutions.brother.com</u>. Tiện ích này chỉ có sẵn cho người sử dụng Windows[®].
- Nếu bạn đang sử dụng phần mềm tường lửa (firewall) cá nhân (ví dụ như Windows Firewall), hãy tắt đi. Sau khi chắc chắn rằng bạn có thể in được, hãy khởi động lại phần mềm tường lửa cá nhân của bạn.
- Node name: Node name xuất hiện trên BRAdmin Light hiện thời. Node name mặc định là "BRNxxxxxxxxx" ("xxxxxxxxx" là địa chỉ Ethernet.).
- Mật khẩu mặc định cho các print server Brother là access.

1 Khởi động tiện ích BRAdmin Light.

- Dối với người sử dụng Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7 và Windows Server[®] 2003/2008 Nhấp chuột vào nút Start/All Programs/Brother/BRAdmin Light/BRAdmin Light.
- Đối với người dùng Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn

Nhấp đúp chuột vào tập tin Macintosh HD (Startup Disk)/Library/Printers/Brother/P-touch Utilities/BRAdmin Light.jar.

2 BRAdmin Light sẽ tự động tìm kiếm các thiết bị mới.

3 Nhấp đúp chuột vào thiết bị chưa được cấu hình.

Windows® 00 BRAdmin Light File(1) Devices(2) Cont De Search Search Search Re 22 x00:80:77:60:01:30 2100:80:77:50:cd:e6 Devices : 1

Macintosh[®]

🕅 Lưu ý

- Nếu print server được cài ở giá trị mặc định của nhà sản xuất mà không dùng máy chủ DHCP/BOOTP/RARP, thiết bị sẽ xuất hiện là Unconfigured (Chưa cấu hình) trên màn hình tiện ích BRAdmin Light.
- Nếu thiết bị yêu cầu mật khẩu, mật khẩu mặc định là access.
- Bạn có thể tìm Node name và địa chỉ Ethernet bằng cách in ra Trang cài đặt máy in. Xem phần In các thiết lập máy in ở trang 14.
- 4) Chọn Static trong Boot Method. Nhập địa chỉ IP, Subnet Mask và Gateway (nếu cần) cho print server của ban.

Windows®

etwork			
E	oot Method		
	O AUTO		
	STATIC		
	O DHCP		
	RARP		
	O BOOTP		
IP Addr	ESS	192.168.0.5	
Subnet	Mask	255.255.255.0	
Gatewa	У	192.168.0.1	

Macintosh[®]

Cont	igure TCP/IP Address
BOOT Method	
O AUTO	
STATIC	
O DHCP	
O RARP	
BOOTP	
L	
IP Address	192.168.0.5
Subnet Mask	255.255.255.0
Gateway	192.168.0.1
	OK Cancel

5 Nhấp chuột vào OK.

6 Với địa chỉ IP được lập trình đúng, bạn sẽ thấy print server Brother trong danh sách thiết bị.

11

Sử dụng các phương pháp khác để đặt cấu hình cho mạng

Bạn có thể đặt cấu hình máy in mạng bằng các phương pháp khác. Xem phần Những cách khác để cài đặt địa chỉ IP (dành cho người dùng nâng cao và quản trị viên) ở trang 28.

2

Thay đổi cài đặt print server

Sử dụng tiện ích BRAdmin Light để thay đổi cài đặt print server

1 Khởi động tiện ích BRAdmin Light.

- Dối với người sử dụng Windows[®] XP, Windows Vista[®], Windows[®] 7 và Windows Server[®] 2003/2008 Nhấp chuột vào nút Start/All Programs/Brother/BRAdmin Light/BRAdmin Light.
- Đối với người dùng Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn

Nhấp đúp chuột vào tập tin Macintosh HD (Startup Disk)/Library/Printers/Brother/P-touch Utilities/BRAdmin Light.jar.

- 2 Chọn print server bạn muốn thay đổi cài đặt.
- 3 Chọn Cấu hình Mạng từ menu Điều khiển.
- 4 Nhập mật khẩu. Mật khẩu mặc định là access.
- 5 Bây giờ bạn có thể thay đổi cài đặt print server.
- 🖉 Lưu ý

Đối với riêng Windows[®]: Nếu bạn muốn thay đổi các cài đặt nâng cao hơn, hãy sử dụng tiện ích BRAdmin Professional hiện có thể tải về từ <u>http://solutions.brother.com</u>

Sử dụng Quản lý trên nền Web (trình duyệt web) để thay đổi cài đặt print server

Có thể dùng trình duyệt web tiêu chuẩn để thay đổi cài đặt print server của bạn bằng giao thức HTTP (Hyper Text Transfer Protocol).

🖉 Lưu ý

Chúng tôi đề xuất sử dụng Microsoft Internet Explorer[®] 6.0 (hoặc mới hơn), Firefox[®] 2.0 (hoặc mới hơn) dành cho Windows[®], và Safari™ 1.2 (hoặc mới hơn) cho máy Macintosh[®]. Đảm bảo rằng bất cứ trình duyệt nào bạn sử dụng đều đã bật JavaScript và Cookies. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên nâng cấp lên trình duyệt Safari™ 1.2 hoặc mới hơn để bật JavaScript. Để sử dụng trình duyệt web, bạn sẽ cần phải biết địa chỉ IP của print server đó.

1 Gõ http://printer_ip_address/ vào trình duyệt của bạn. (Trong đó printer_ip_address là địa chỉ IP hoặc tên của print server.)

```
■ Ví dụ:
```

```
http://192.168.1.2/ (nếu địa chỉ IP của máy in là 192.168.1.2.).
```

🖉 Lưu ý

Nếu bạn đã chỉnh sửa tập tin hosts trên máy tính của bạn hoặc đang sử dụng Domain Name System (Hệ thống Tên Miền), bạn cũng có thể nhập vào tên DNS của print server. Do print server hỗ trợ giao thức TCP/IP và NetBIOS, bạn cũng có thể nhập vào tên NetBIOS của print server đó. Tên NetBIOS có thể xem trên trang cài đặt máy in. Tên NetBIOS được gán là 15 ký tự đầu tiên của tên nút và theo mặc định nó sẽ hiển thị dưới dạng "BRNxxxxxxxxx" trong đó "xxxxxxxxx" là địa chỉ Ethernet.



- 3 Nhập tên người dùng và mật khẩu. Tên Người dùng là admin và Mật khẩu mặc định là access.
- 4 Nhấp chuột vào **OK**.
- 5 Bây giờ bạn có thể thay đổi cài đặt print server.

In các thiết lập máy in

Trang các thiết lập máy in sẽ in ra một báo cáo liệt kê các cài đặt mạng. Bạn có thể in trang các thiết lập máy in bằng nút Nạp/Cắt trên máy in.

🖉 Lưu ý

Node name và địa chỉ Ethernet bên cạnh các thông tin chi tiết của nó sẽ được in trong danh sách các cài đặt máy in.

<Node name> BRNxxxxxxxxxxxxx

<Địa chỉ Ethernet> xxxxxxxxxxx

Node name mặc định của card mạng trong máy in là "BRNxxxxxxxxxxxxxx" trong đó "xxxxxxxxxx" là địa chỉ Ethernet.

Cách in trang các thiết lập máy in

1 Đảm bảo rằng đã lắp hộp băng loại HG hoặc TZ và đóng nắp hộp băng lại. Để in trang các thiết lập máy in, chúng tôi khuyến cáo nên sử dụng loại cuộn băng rộng hơn 1" (24 mm).

- 2 Bật máy in.
- 3 Nhấn và giữ nút Nạp/Cắt.



Để thiết lặp lại cài đặt mạng và bật APIPA sang ON (BẬT)

Nhấn nút Power để chuyển thiết bị sang OFF (TẮT). Sau đó, nhấn giữ nút Power trong vòng hai giây. Tiếp tục nhấn giữ nút ON/OFF (BẬT/TẮT) và nhấn nút Nạp/Cắt hai lần. Tất cả các cài đặt mạng sẽ được thiết lặp lại.

 Đế thiết lặp lại cài đặt mạng và bật APIPA sang OFF (TĂT) Nhấn nút Power để chuyển thiết bị sang OFF (TẤT). Sau đó, nhấn giữ nút Power trong vòng hai giây. Tiếp tục nhấn giữ nút ON/OFF (BẬT/TẤT) và nhấn nút Nạp/Cắt bốn lần. Tất cả các cài đặt mạng sẽ được thiết lặp lại.

3

In qua mạng từ Windows[®]: in qua mạng ngang hàng TCP/IP Peer-to-Peer cơ bản

Tổng quát

Nếu bạn sử dụng Windows[®] và muốn in bằng giao thức TCP/IP trong môi trường mạng ngang hàng Peerto-Peer, hãy làm theo các hướng dẫn trong chương này. Chương này giải thích cách cài đặt phần mềm và trình điều khiển máy in qua mạng mà bạn sẽ cần để sử dụng máy in mạng của mình. Các mục này có thể được cài đặt từ đĩa CD-ROM đi kèm.



- Bạn phải đặt cấu hình địa chỉ IP trên máy tính của bạn trước khi tiến hành với chương này. Nếu bạn cần đặt cấu hình địa chỉ IP, trước tiên hãy xem phần Chương 2.
- Kiểm tra máy vi tính và print server có cùng subnet, hoặc bộ định tuyến (router) có được cấu hình phù hợp để chuyển dữ liệu giữa hai thiết bị hay không.
- Mật khẩu mặc định cho các print server Brother là access.

3

In qua mạng từ Windows®: in qua mạng ngang hàng TCP/IP Peer-to-Peer cơ bản

Cấu hình cổng TCP/IP tiêu chuẩn

Trình điều khiển máy in chưa được cài đặt

Đối với Windows Vista[®], Windows[®] 7 và Windows Server[®] 2008

Dối với Windows Vista[®]/Windows Server[®] 2008: Nhấp chuột vào 3, Control Panel, đến mục Hardware and Sound và mở Printers.

Đối với Windows[®] 7/Windows Server[®] 2008 R2: Nhấp chuột vào 🚱, và mở **Devices and Printers**.

- 2 Nhấp chuột vào Add a printer.
- 3 Chọn Add a local printer.
- Bây giờ bạn phải chọn đúng cổng in qua Mạng. Chọn Create a new port (Tạo cổng mới) và chọn Standard TCP/IP Port (Cổng TCP/IP Tiêu chuẩn) trong danh sách, sau đó nhấp chuột vào Next.
- 5 Nhập địa chỉ IP, hoặc tên print server mà bạn muốn đặt cấu hình. Trình hướng dẫn sẽ tự động nhập thông tin tên Cổng cho bạn, sau đó nhấp chuột vào Next.
- 6 Windows Vista[®]/Windows[®] 7 và Windows Server[®] 2008 sẽ kết nối với máy in mà bạn đã chỉ định. Nếu bạn không chỉ định đúng địa chỉ IP hoặc tên thì hộp thoại báo lỗi sẽ xuất hiện.
- Bây giờ bạn đã đặt cấu hình cho cổng xong, bạn phải chỉ định trình điều khiển máy in nào bạn muốn dùng. Chọn trình điều khiển phù hợp từ danh sách các máy in được hỗ trợ. Nếu bạn đang dùng một trình điều khiển được cung cấp kèm theo máy in trên đĩa CD-ROM thì hãy chọn mục Have Disk để duyệt tới đĩa CD-ROM đó.
- Ví dụ, hãy chọn thư mục "X:\your language\Drivers\PT-9800PCN\x86\Driver\i386" hoặc "X:\your language\ Drivers\PT-9800PCN\x64\Driver\x64" (trong đó X là tên ổ đĩa của bạn.). Nhấp chuột vào Open, và sau đó là OK. Chọn kiểu máy in của bạn, sau đó nhấp chuột vào Next.
- 9 Chỉ định một tên và nhấp chuột vào Next.

🖉 Lưu ý 🛛

- Khi màn hình User Account Control xuất hiện, hãy nhấp chuột vào Continue.
- Nếu trình điều khiển máy in bạn sắp cài đặt không có Chứng nhận Kỹ thuật số (Digital Certificate) thì bạn sẽ nhìn thấy một thông báo cảnh báo. Nhấp chuột vào Install this driver software anyway để tiếp tục việc cài đặt.

10 Tiếp tục thông qua Trình hướng dẫn và nhấp chuột vào **Finish** khi hoàn tất.

3

Đối với Windows[®] XP và Windows Server[®] 2003

- 1 Nhấp chuột vào nút Start và chọn Printers and Faxes.
- 2 Nhấp chuột vào Add a printer để bắt đầu Trình hướng dẫn Add Printer Wizard.
- 3 Nhấp chuột vào Next khi bạn nhìn thấy màn hình Welcome to the Add Printer Wizard.
- Chọn Local printer (Máy in nội bộ) và bỏ chọn mục Automatically detect and install my Plug and Play printer (Tự động phát hiện và cài đặt máy in Plug and Play), sau đó nhấp chuột vào Next.
- 5 Bây giờ bạn phải chọn đúng cổng in qua Mạng. Chọn **Create a new port** (Tạo cổng mới) và chọn **Standard TCP/IP Port** (Cổng TCP/IP Tiêu chuẩn) trong danh sách, sau đó nhấp chuột vào **Next**.
- 6 Trình hướng dẫn Add Standard TCP/IP Printer Port Wizard bây giờ sẽ xuất hiện. Nhấp chuột vào Next.
- Nhập địa chỉ IP, hoặc tên print server mà bạn muốn đặt cấu hình. Trình hướng dẫn sẽ tự động nhập thông tin tên Cổng cho bạn, sau đó nhấp chuột vào Next.
- 8 Windows[®] XP và Windows Server[®] 2003 sẽ kết nối với máy in mà bạn đã chỉ định. Nếu bạn không chỉ định đúng địa chỉ IP hoặc tên thì hộp thoại báo lỗi sẽ xuất hiện.
- 9 Nhấp chuột vào Finish để hoàn tất Trình hướng dẫn.
- Bây giờ bạn đã đặt cấu hình cho cổng xong, bạn phải chỉ định trình điều khiển máy in nào bạn muốn dùng. Chọn trình điều khiển phù hợp từ danh sách các máy in được hỗ trợ. Nếu bạn đang dùng một trình điều khiển được cung cấp kèm theo máy in trên đĩa CD-ROM thì hãy chọn mục **Have Disk** để duyệt tới đĩa CD-ROM đó.
- 1 Ví dụ, hãy chọn thư mục "X:\your language\Drivers\PT-9800PCN\x86\Driver\i386" hoặc "X:\your language\ Drivers\PT-9800PCN\x64\Driver\x64" (trong đó X là tên ổ đĩa của bạn.). Nhấp chuột vào Open, và sau đó là OK. Chọn kiểu máy in của bạn, sau đó nhấp chuột vào Next.
- 12 Chỉ định một tên và nhấp chuột vào Next.
- 13 Tiếp tục thông qua Trình hướng dẫn và nhấp chuột vào Finish khi hoàn tất.

In qua mạng từ Windows®: in qua mạng ngang hàng TCP/IP Peer-to-Peer cơ bản

Trình điều khiển máy in đã được cài đặt.

Nếu bạn đã cài đặt trình điều khiển máy in và muốn đặt cấu hình nó để in qua mạng, hãy làm theo các bước sau:

Đối với Windows[®] XP và Windows Server[®] 2003: Nhấp chuột vào nút Start và chọn Printers and Faxes.

Đối với Windows Vista[®]: Nhấp chuột vào 🚱, Control Panel, đến mục Hardware and Sound và mở Printers.

Đối với Windows[®] 7: hấp chuột vào 🚱, và mở **Devices and Printers**.

Đối với Windows Server[®] 2008: Nhấp chuột vào nút Start, chọn Control Panel, Hardware and Sound, rồi sau đó chọn Printers.

Đối với Windows Server[®] 2008 R2: Nhấp chuột vào nút Start, Hardware and Sound và mở Devices and Printers.

- 2 Nhấp nút phải lên trình điều khiển mà bạn muốn đặt cấu hình, sau đó chọn **Properties/Printer Properties**.
- 3 Nhấp chuột vào **Ports** và nhấp chuột vào **Add Port**.
- Chọn cổng mà bạn muốn sử dụng. Thông thường sẽ chọn là Standard TCP/IP Port. Sau đó nhấp chuột vào nút New Port....
- 5 Trình hướng dẫn Standard TCP/IP Port Wizard sẽ khởi động.
- 6 Nhập địa chỉ IP, hoặc tên print server máy in mạng của bạn. Nhấp chuột vào Next.
- 7 Nhấp chuột vào Finish.
- 8 Đóng hộp thoại **Printer Ports** and **Properties**.

Các nguồn thông tin khác

Xem phần *Chương* 2 của sách hướng dẫn sử dụng để biết cách đặt cấu hình địa chỉ IP của máy in. Để biết thêm thông tin, hãy ghé thăm chúng tôi tại <u>http://solutions.brother.com</u>

4

In qua mạng từ máy Macintosh[®]

Tổng quát

Chương này giải thích cách in từ một máy Macintosh[®] trên Mạng sử dụng chức năng Simple Network Configuration (Cấu hình Mạng Đơn giản) trong hệ điều hành Mac OS[®] X 10.3.9 hoặc mới hơn.

In từ máy Macintosh[®] bằng khả năng Simple Network Configuration

Chức năng Simple Network Configuration của hệ điều hành Mac OS[®] X cho phép bạn tạo một mạng các máy vi tính và các thiết bị thông minh khác bằng cách kết nối chúng với nhau. Các thiết bị thông minh sẽ tự thiết lập cấu hình để tương thích với hệ thống mạng của bạn. Trước khi sử dụng chức năng Simple Network Configuration, bạn phải cài đặt trình điều khiển máy in. Để cài đặt trình điều khiển máy in, hãy xem sách hướng dẫn sử dụng kèm theo máy in.

Bạn không cần phải đặt cấu hình bằng tay bất cứ địa chỉ IP hoặc chuỗi lệnh mạng nào bên trong máy in bởi máy in sẽ tự động đặt cấu hình cho chính nó.

Cách chọn trình điều khiển máy in

Trong các bước sau, bạn sẽ thấy XX-XXXX. Hãy đọc "XX-XXXX" là tên máy in của bạn.

Đối với Mac OS[®] X 10.3.9 – 10.4.x

- 1 Nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) để bật máy lên.
- 2 Từ menu **Go**, chọn **Ứng dụng**.
- 3 Mở thư mục Utilities.
- 4 Nhấp đúp chuột vào biểu tượng **Tiện ích cài đặt máy in**.
- 5 Nhấp chuột vào **Thêm**.

Đối với người sử dụng máy Mac $OS^{\mathbb{R}} \times 10.3.9$, hãy đến bước kế tiếp. Đối với Người sử dụng Hệ điều hành Mac $OS^{\mathbb{R}} \times 10.4.x$, hãy chuyển đến bước **7**. 6 Thực hiện việc lựa chọn sau đây.



4

Chọn máy in của bạn và nhấp chuột vào Add. Máy in bây giờ đã sẵn sàng để in.

(Hệ điều hành Mac OS[®] X 10.3.9)

$\bigcirc \bigcirc \bigcirc \bigcirc$	Printer List	\bigcirc
Make	Rendezvous	
In Men	Brother XXXXXX	
	Location: Local Domain	
_	Printer Model: Brother XX-XXXX CUPS.gz	
	Cancel	

(Hệ điều hành Mac OS[®] X 10.4.x)

2		r browser		
fault Browser	IP Printer	G.	Search	
				_
Brother XX-XXX	х		Bonjour	
Nama	Prother VV, VVVV			
Name:	Brother XX-XXXX			
Name: Location:	Brother XX-XXXX			
Name: Location: Print Using:	Brother XX-XXXX Brother XX-XXXX	CUPS v1.1		
Name: Location: Print Using:	Brother XX-XXXX Brother XX-XXXX	CUPS v1.1		

Đối với Mac OS[®] X 10.5.x – 10.6

- Nhấn nút ON/OFF (BẬT/TẮT) để bật máy lên.
- 2 Từ menu Apple, chọn System Preferences.
- 3 Nhấp chuột vào **Print & Fax**.
- 4 Nhấp chuột vào nút + để thêm thiết bị của bạn.

5 Chọn Brother PT-9800PCN, rồi sau đó nhấp chuột vào Add.



6 Từ danh sách Default Printer chọn kiểu máy của bạn để cài làm máy in mặc định. Máy in bây giờ đã sẵn sàng hoạt động.

00	Print & Fax
Show All	٩
Printers Brother PT-98 • Idle, Default	Brother PT-9800PCN Share this printer Location: Kitd: Brother PT-9800PCN CUPS v3.0.1 Status: Idle, Default
<u>+</u>	Open Print Queue Options & Supplies
	etault Printer: Brother PT-9800PCN
Default Paper Size	n Page Setup: A4
Click the lock to prevent fu	her changes.

Các nguồn thông tin khác

Cách đặt cấu hình địa chỉ IP của máy in, xem phần Cấu hình máy in mạng ở trang 7.

Để biết thêm thông tin về cấu hình bằng tay, hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng.

5

Hướng dẫn sử dụng trình điều khiển (chỉ dành cho Windows[®])

Tổng quát

Hướng dẫn sử dụng trình điều khiển có thể dùng để dễ dàng cài đặt hoặc thậm chí tự động hóa việc cài đặt của các máy in được kết nối cục bộ hoặc qua mạng. Hướng dẫn sử dụng trình điều khiển cũng có thể được dùng để tạo các tập tin thực thi tự chạy dùng để tự động hóa hoàn toàn việc cài đặt trình điều khiển máy in trên một máy vi tính PC từ xa. Máy vi tính PC từ xa này không cần phải được kết nối vào hệ thống mạng.

Để biết chi tiết và tải về, hãy ghé thăm chúng tôi tại http://solutions.brother.com

Xử lý sự cố

Tổng quát

6

Chương này giải thích cách xử lý các vấn đề thông thường về mạng mà bạn có thể gặp phải khi sử dụng máy in mạng Brother. Nếu sau khi đọc chương này bạn vẫn không thể giải quyết được vấn đề của mình, vui lòng truy cập Trung tâm Giải pháp Brother tại: <u>http://solutions.brother.com</u>

Chương này được chia làm các phần sau:

- Các vấn đề chung
- Các vấn đề về cài đặt phần mềm in mạng
- Các vấn đề về in
- Xử lý sự cố về giao thức
- Khác

6

Các vấn đề tổng quát

Đĩa CD-ROM được đưa vào nhưng không tự động chạy.

Nếu máy vi tính của bạn không hỗ trợ chức năng Autorun (tự động chạy), menu sẽ không tự động khởi động sau khi đưa đĩa CD-ROM vào. Trong trường hợp này, hãy chạy tập tin **Setup.exe** trong thư mục gốc của đĩa CD-ROM.

Máy tính của tôi không thể tìm thấy máy in/print server. Tôi không thể thực hiện kết nối cần thiết đến máy in/print server. Máy in/print server của tôi không xuất hiện trong cửa sổ BRAdmin Light.

Đối với Windows[®]

Cài đặt Firewall (Tường lửa) trên máy vi tính của bạn có thể từ chối kết nối mạng cần thiết. Trong trường hợp này, bạn cần tắt chức năng Firewall (tường lửa) trên máy vi tính của bạn và cài lại các trình điều khiển.

Người sử dụng Windows[®] XP SP2/SP3:

- 1 Nhấp chuột vào nút Start, sau đó nhấp chuột vào Control Panel.
- 2 Nhấp chuột vào mục Network and Internet Connections, và sau đó nhấp chuột vào mục Windows Firewall.
- 3 Nhấp chuột vào General. Kiểm tra xem có chọn Off (not recommended) không.
- 4 Nhấp chuột vào **OK**.

Người sử dụng Windows Vista[®]:

- 1 Nhấp chuột vào , Control Panel, rồi sau đó chọn Allow a program through Windows Firewall under Security (Cho phép chương trình vượt qua Firewall).
- 2 Khi màn hình **User Account Control** xuất hiện, hãy làm như sau.
 - Người sử dụng có quyền quản trị: Nhấp chuột vào Continue (Tiếp tục).
 - Đối với người sử dụng không có quyền quản trị: Nhập mật khẩu của quản trị viên và nhấp chuột vào nút OK.
- 3 Nhấp chuột vào General. Đảm bảo rằng đã chọn Off (not recommended).
- 4 Nhấp chuột vào **OK**.

Người sử dụng Windows[®] 7:

- 1 Nhấp chuột vào nút 🚱, Control Panel, System and Security và Windows Firewall.
- 2 Trên menu bên trái nhấp chuột vào Turn Windows Firewall On hoặc Off.
- 3 Khi màn hình **User Account Control** xuất hiện, hãy làm như sau.
 - E Đối với người sử dụng không có quyền quản trị: Nhập mật khẩu của quản trị viên và nhấp chuột vào Yes.
- Chon Turn off Windows Firewall (not recommended) trong muc Home or work (private) network location settings và Public network location settings.
- 5 Nhấp chuột vào OK.

🖉 Lưu ý

Sau khi cài đặt gói phần mềm Brother, hãy bật Firewall lên lại.

Các vấn đề về cài đặt phần mềm in mạng

Không tìm thấy printer server Brother trong quá trình cài đặt phần mềm in mạng hoặc khi cài đặt trình điều khiển máy in Brother.

Đảm bảo rằng ban đã hoàn tất việc cài đặt địa chỉ IP cho print server Brother theo như Chương 2 của Sách hướng dẫn này trước khi cài đăt phần mềm in mang hoặc trình điều khiến máy in.

Kiểm tra các mục dưới đây:

1) Đảm bảo rằng máy in đã được bật, ở chế đô trực tuyến và sẵn sàng in.

In trang Printer Settings Page (Trang thiết lập máy in) và kiểm tra xem các cài đặt như đia chỉ IP có đúng với mạng của bạn không. Vấn đề đó có thế là do địa chỉ IP không khớp hoặc bị trùng. Kiếm tra xem địa chỉ IP đó có được nap đúng trên print server hay không, sau đó đảm bảo rằng không có nút mang nào có địa chỉ IP này. Để biết thêm chi tiết về cách in Printer Settings Page (Trang thiết lập máy in), hãy xem phần In các thiết lập máy in ở trang 14.

3 Kiểm tra xem print server có nằm trên mang của ban như dưới đây không:

Đối với Windows[®]

Cố gắng thử lênh ping từ dấu nhắc lênh của hê điều hành chủ:

ping ipaddress

Trong đó ipaddress là địa chỉ IP print server (lưu ý rằng một số ví dụ mà print server cần từ hai đến bốn phút để nap các địa chỉ IP của nó sau khi cài đặt địa chỉ IP).

- Đối với Macintosh[®]
 - 1 Từ menu Go, chon Applications.
 - 2 Mở thư mục Utilities.
 - 3 Nhấp đúp chuột vào biểu tượng Terminal.
 - 4 Thử ping print server từ cửa số Terminal: ping ipaddress Trong đó ipaddress là địa chỉ IP print server (lưu ý rằng một số ví dụ mà print server cần từ hai đến bốn phút để nap các địa chỉ IP của nó sau khi cài đặt địa chỉ IP).
- (4) (Đối với Windows[®]) Nếu không cài đăt được, Firewall trên máy vi tính của ban có thể đang chăn kết nối mạng cần thiết đến máy in. Trong trường hợp này, bạn cần vô hiệu hóa chức năng Firewall (tường lửa) trên máy vi tính của ban và cài lại các trình điều khiển. Để biết chi tiết cách vô hiệu hóa Firewall, hãy xem Đối với Windows[®] ở trang 24.

Các vấn đề về in

Tác vụ in không được in ra

Đảm bảo về tình trạng và cấu hình của print server. Kiểm tra các mục dưới đây:



1 Đảm bảo rằng máy in đã được bật, ở chế đô trực tuyến và sẵn sàng in.

- 2 In trang Printer Settings Page (Trang thiết lập máy in) của máy đó và kiểm tra xem các cài đăt như đia chỉ IP có đúng với mạng của bạn không. Vấn đề đó có thể là do địa chỉ IP không khớp hoặc bị trùng. Kiểm tra xem đia chỉ IP đó có được nạp đúng trên print server hay không, sau đó đảm bảo rằng không có nút mang nào có địa chỉ IP này.
- Kiếm tra xem print server có nằm trên mạng của bạn như dưới đây không:
 - Đối với Windows[®]
 - Cố gắng thử lệnh ping từ dấu nhắc lệnh của hệ điều hành chủ: 1 ping ipaddress Trong đó ipaddress là đia chỉ IP print server (lưu ý rằng một số ví du mà print server cần từ hai đến bốn phút để nạp các địa chỉ IP của nó sau khi cài đặt địa chỉ IP).
 - Đối với Macintosh[®]
 - 1 Từ menu Go, chon Applications.
 - 2 Mở thư mục Utilities.
 - 3 Nhấp đúp chuột vào biểu tượng Terminal.
 - 4 Thử ping print server từ cửa số Terminal:
 - ping ipaddress

Trong đó ipaddress là địa chỉ IP print server (lưu ý rằng một số ví dụ mà print server cần từ hai đến bốn phút để nap các địa chỉ IP của nó sau khi cài đặt địa chỉ IP).

Lỗi trong lúc in

Nếu ban cố gắng in trong lúc những người sử dụng khác đang in một lượng lớn các dữ liêu (ví dụ như nhiều trang hoặc các trang có chứa nhiều hình ảnh đồ họa có độ phân giải cao), máy in sẽ không thế tiếp nhận tác vu in của ban cho đến khi hoàn tất việc in đạng thực hiện. Nếu thời gian chờ của tác vu in vượt quá một giới hạn nhất định, tình huống hết thời gian chờ sẽ xảy ra và gây ra thông báo lỗi. Trong những tình huống như vậy, hãy thực thi lại tác vụ in sau khi các tác vụ khác đã hoàn tất.

Xử lý sự cố về giao thức

Xử lý sự cố Quản lý trên nền Web (trình duyệt web) (TCP/IP)

- Nếu bạn không thể kết nối đến print server bằng trình duyệt web thì có thể cần phải kiểm tra Cài đặt Proxy trình duyệt của bạn. Xem trong phần cài đặt Exceptions (Ngoại trừ) và nếu cần thiết hãy gõ vào địa chỉ IP của print server. Cách này sẽ làm máy vi tính của bạn không kết nối đến Nhà cung cấp ISP của hoặc máy chủ proxy mỗi lần bạn muốn kiểm tra print server.
- 2 Đảm bảo rằng bạn đang dùng trình duyệt hoạt động bình thường, chúng tôi đề xuất sử dụng Microsoft Internet Explorer[®] 6.0 (hoặc mới hơn), Firefox[®] 2.0 (hoặc mới hơn) dành cho Windows[®], và Safari™ 1.2 (hoặc mới hơn) cho máy Macintosh[®]. Đảm bảo rằng bất cứ trình duyệt nào bạn sử dụng đều đã bật JavaScript và Cookies. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên nâng cấp lên trình duyệt Safari™ 1.2 hoặc mới hơn để bật JavaScript.

Khác

Khi sử dụng BRAdmin, bạn sẽ thấy 5 chỉ báo Tình trạng bằng tiếng Anh. (Đối với người sử dụng không dùng tiếng Anh, hãy tham khảo sơ đồ sau để biết định nghĩa.)

Màn hình hiển thị	Deutsch	Français	Nederlands	Español	Português
READY	BEREIT	PRÊT	GEREED	LISTO	PRONTO
PRINTING	DRUCKT	IMPRIME	PRINTEN	IMPRIMIENDO	A IMPRIMIR
BUSY	BESCHÄFTIGT	OCCUPE	BEZIG	OCUPADO	OCUPADO
COVER OPEN	ABDECKUNG OFFEN	CAPOT OUVERT	KLEP OPEN	CUBIERTA ABIERTA	TAMPA ABERTA
ERROR	FEHLER	ERREUR	FOUT	ERROR	ERRO
Màn hình hiển thị	Italiano	Dansk	Svenska	Suomi	Norsk
READT	PRONTO	KLAR	REDO	VALMIS	KLAR
PRINTING	PRONTO STAMPA	KLAR UDSKRIVNING	REDO SKRIVER	VALMIS TULOSTAA	KLAR SKRIVER
PRINTING BUSY	PRONTO STAMPA OCCUPATO	KLAR UDSKRIVNING OPTAGET	REDO SKRIVER UPPTAGEN	VALMIS TULOSTAA VARATTU	KLAR SKRIVER OPPTATT
PRINTING BUSY COVER OPEN	PRONTO STAMPA OCCUPATO COPERCHIO APERTO	KLAR UDSKRIVNING OPTAGET LÅGE ÅBEN	REDO SKRIVER UPPTAGEN LUCKA ÖPPEN	VALMIS TULOSTAA VARATTU KANSI AUKI	KLAR SKRIVER OPPTATT DEKSEL ÅPENT

Sử dụng dịch vụ

Dịch vụ là một nguồn tài nguyên có thể được truy cập bằng những máy tính muốn in đến print server (máy chủ in) Brother. Print server Brother cung cấp những dịch vụ được định nghĩa trước sau đây (thực thi lệnh SHOW SERVICE trong console điều khiển từ xa của print server Brother để xem danh sách những dịch vụ hiện có): Nhập HELP tại dấu nhắc lệnh để xem danh sách các lệnh được hỗ trợ.

Dịch vụ (Ví dụ)	Định nghĩa
BINARY_P1	TCP/IP nhị phân

Những cách khác để cài đặt địa chỉ IP (dành cho người dùng nâng cao và quản trị viên)

Để biết thêm chi tiết về việc đặt cấu hình máy in mạng của bạn bằng tiện ích BRAdmin Light hoặc Web Based Management (trình duyệt web), hãy xem *Cài đặt địa chỉ IP và subnet mask* ở trang 10.

Sử dụng DHCP để đặt cấu hình địa chỉ IP

Giao thức Dynamic Host Configuration Protocol (DHCP) là một trong những cơ cấu tính toán tự động cho việc cấp phát địa chỉ IP. Nếu bạn có một máy chủ DHCP trong mạng, print server sẽ tự động lấy địa chỉ IP của nó từ máy chủ DHCP và đăng ký tên của nó với bất kỳ dịch vụ tên động phù hợp với RFC 1001 và 1002.

🖉 Lưu ý

Nếu bạn không muốn print server được đặt cấu hình thông qua DHCP, BOOTP hoặc RARP, bạn phải cài đặt phương pháp boot sang chế độ tĩnh để print server có một địa chỉ IP tĩnh. Điều này sẽ ngăn chặn máy in chủ trong việc cố gắng lấy một địa chỉ IP từ bất cứ hệ thống nào ở đây. Để thay đổi phương pháp boot, sử dụng ứng dụng BRAdmin hoặc Web Based Management (trình duyệt web).

Sử dụng BOOTP để đặt cấu hình địa chỉ IP

BOOTP là một giải pháp thay thế cho RARP với ưu điểm cho phép đặt cấu hình của subnet mask và cổng vào (gateway). Để sử dụng BOOTP đặt cấu hình địa chỉ IP, hãy bảo đảm rằng BOOTP đã được cài đặt và chạy trong máy tính chủ của bạn (nó phải xuất hiện trong tập tin /etc/services trên máy chủ của bạn như một dịch vụ thật; gõ man bootpd hoặc xem tài liệu hệ thống của bạn để biết thêm chi tiết). BOOTP thường được khởi động thông qua tập tin /etc/inetd.conf, bởi thế bạn có thể cần phải bật nó bằng cách gỡ bỏ dấu "#" trước mục bootp trong tập tin đó. Ví dụ, một mục BOOTP đặc trưng trong tập tin/etc/inetd.conf sẽ là:

#bootp dgram udp wait /usr/etc/bootpd bootpd -i

Tùy thuộc vào hệ thống, mục này có thể được gọi "BOOTPS" thay vì "BOOTP".

28

Α

🖉 Lưu ý

Để bật BOOTP, chỉ cần dùng một trình soạn thảo để xóa dấu "#" (nếu như không có dấu "#", có nghĩa BOOTP đã được bật). Sau đó chỉnh sửa tập tin cấu hình của BOOTP (thường là /etc/bootptab) và nhập tên, kiểu mạng (1 cho Ethernet), địa chỉ Ethernet và địa chỉ IP, subnet mask và print server. Rất tiếc là định dạng chính xác cho thao tác này chưa được chuẩn hóa, bởi thế bạn cần xem tài liệu hệ thống của bạn để xác định làm cách nào để nhập thông tin này (nhiều hệ thống UNIX[®] có những ví dụ mẫu trong tập tin bootptab mà bạn có thể dùng để tham khảo). Một số ví dụ của các mục nhập /etc/bootptab tiêu biểu bao gồm:

```
BRN008077310107 1 00:80:77:31:01:07 192.168.1.2

và:

BRN008077310107:ht=ethernet:ha=008077310107:\
```

```
ip=192.168.1.2:
```

Việc thi hành phần mềm máy chủ BOOTP sẽ không trả lời cho các yêu cầu của BOOTP nếu bạn không bao gồm tên tập tin tải về trong tập tin cấu hình. Nếu gặp trường hợp này, đơn giản là hãy tạo một tập tin rỗng trên máy chủ và chỉ định tên cho tập tin này và đường dẫn của nó trong tập tin cấu hình.

Như với RARP, print server sẽ tải địa chỉ IP của nó từ máy chủ BOOTP khi thiết bị được bật lên.

Sử dụng RARP để cấu hình địa chỉ IP

Địa chỉ IP print server Brother có thể được cấu hình khi sử dụng công cụ Reverse ARP (RARP) trong máy chủ của bạn. Điều này được thực hiện bằng cách chỉnh sửa tập tin /etc/ethers (nếu tập tin này không tồn tại, bạn có thể tạo ra nó) với một mục nhập tương ứng như sau:

00:80:77:31:01:07 BRN008077310107

Trong đó mục nhập đầu tiên là địa chỉ Ethernet của print server và mục thứ hai là tên của print server (tên phải giống như bạn đã đặt vào tập tin /etc/hosts).

Nếu dịch vụ RARP daemon chưa hoạt động, khởi động nó (tùy vào hệ thống câu lệnh có thể là rarpd, rarpd -a, in.rarpd -a hoặc khác; gõ man rarpd hoặc xem tài liệu hệ thống để biết thêm thông tin). Để kiểm tra RARP daemon chưa chạy trên hệ thống nền Berkeley UNIX[®], gõ vào dòng lệnh sau đây:

ps -ax | grep -v grep | grep rarpd

Đối với hệ thống nền AT&T UNIX[®], gõ vào:

ps -ef | grep -v grep | grep rarpd

Print server Brother sẽ nhận địa chỉ IP từ RARP daemon khi máy in được bật.

Sử dụng APIPA để đặt cấu hình địa chỉ IP

Print server Brother hỗ trợ giao thức Automatic Private IP Addressing (APIPA). Với APIPA, các máy khách sẽ tự động đặt cấu hình địa chỉ IP và subnet mask khi máy chủ DHCP không hoạt động. Thiết bị sẽ chọn địa chỉ IP của nó trong khoảng từ 169.254.1.0 đến 169.254.254.255. Subnet mask được tự động cài đến 255.255.0.0 và địa chỉ gateway được cài tại 0.0.0.

Theo mặc định, giao thức APIPA được bật.

Nếu giao thức APIPA bị tắt, địa chỉ IP của print server Brother là 192.0.0.192. Tuy nhiên, bạn có thể dễ dàng thay đổi số địa chỉ IP này để phù hợp với các chi tiết địa chỉ IP hệ thống mạng của bạn.

Sử dụng ARP để đặt cấu hình địa chỉ IP

Nếu bạn không thể sử dụng ứng dụng BRAdmin và mạng của bạn không dùng máy chủ DHCP, bạn vẫn có thể sử dụng lệnh của ARP. Lệnh của ARP có sẵn trên hệ thống Windows[®] mà TCP/IP được cài đặt cũng như các hệ thống UNIX[®]. Để sử dụng ARP nhập những lệnh sau đây vào dấu nhắc lệnh:

arp -s ipaddress ethernetaddress

ping địa chỉ IP

Trong đó ethernetaddress là địa chỉ Ethernet (địa chỉ MAC) của print server và ipaddress là địa chỉ IP của print server. Ví dụ:

Hệ thống Windows[®]

Hệ thống Windows[®] cần dấu gạch ngang "-" ở giữa mỗi con số của địa chỉ Ethernet.

arp -s 192.168.1.2 00-80-77-31-01-07

ping 192.168.1.2

Hệ thống UNIX[®]/Linux

Về cơ bản, hệ thống UNIX[®] và Linux cần dấu hai chấm ":" giữa mỗi con số của địa chỉ Ethernet.

```
arp -s 192.168.1.2 00:80:77:31:01:07
ping 192.168.1.2
```

🖉 Lưu ý

Bạn phải trên cùng phân đoạn Ethernet (nghĩa là, không thể có bộ định tuyến (router) giữa print server và hệ điều hành) để sử dụng lệnh arp -s.

Nếu có bộ định tuyến (router), bạn có thể sử dụng BOOTP hoặc các phương pháp khác được mô tả trong chương này để nhập địa chỉ IP. Nếu người quản trị của bạn đã đặt cấu hình hệ thống để phân phát địa chỉ IP bằng việc sử dụng BOOTP, DHCP hoặc RARP thì print server Brother của bạn có thể nhận một địa chỉ IP từ bất cứ hệ thống cấp phát địa chỉ IP nào. Trong trường hợp này, bạn sẽ không cần sử dụng lệnh ARP. Lệnh ARP chỉ hoạt động một lần. Vì các lý do an ninh, bạn đã đặt cấu hình thành công địa chỉ IP của một print server Brother bằng lệnh của ARP, thì bạn không thể dùng lệnh của ARP lần nữa để đổi địa chỉ đó. Print server sẽ bỏ qua bất cứ cố gắng nào thực hiện việc này. Nếu bạn muốn thay đổi địa chỉ IP lần nữa, sử dụng Web Based Management (trình duyệt), Telnet (sử dụng lệnh SET IP ADDRESS) hoặc cài lại print server về mặc định nhà sản xuất (sau đó sẽ cho phép bạn sử dụng lại lệnh ARP).

Sử dụng console Telnet để đặt cấu hình địa chỉ IP

Bạn có thể sử dụng lệnh của Telnet để thay đổi địa chỉ IP.

Telnet là một phương pháp hữu hiệu để đổi địa chỉ IP máy in. Nhưng một địa chỉ IP đúng phải được lập trình sẵn vào print server.

GÕ TELNET ipaddress vào dấu nhắc lệnh của dấu nhắc hệ thống, trong đó ipaddress là địa chỉ IP của print server. Khi bạn đã được kết nối, nhấn vào nút Return hoặc nút Enter để mở dấu nhắc "#", nhập mật khẩu access (mật khẩu sẽ không xuất hiện trên màn hình).

Bạn sẽ được nhắc nhập tên người dùng. Nhập bất cứ gì để đáp ứng dấu nhắc này.

Sau đó bạn sẽ đến dấu nhắc Local>. Gõ vào SET IP ADDRESS ipaddress, trong đó ipaddress là địa chỉ IP bạn muốn gán cho print server (kiểm tra với người quản trị của mạng của bạn về địa chỉ IP được sử dụng). Ví dụ:

Local> SET IP ADDRESS 192.168.1.3

Bạn sẽ cần cài subnet mask bằng cách gõ vào SET IP SUBNET subnet mask, trong đó subnet mask là subnet mask bạn muốn gán cho print server (kiểm tra với người quản trị mạng của bạn để biết subnet mask được sử dụng). Ví dụ:

Local> SET IP SUBNET 255.255.255.0

Nếu như bạn không có bất kì subnet nào, hãy sử dụng một trong những subnet mask mặc định sau đây:

255.0.0.0 cho các mạng class A

255.255.0.0 cho các mạng class B

255.255.255.0 cho các mạng class C

Nhóm chữ số phía bên trái trong cùng trong địa chỉ IP của bạn có thể xác nhận kiểu mạng của bạn có. Giá trị của nhóm này trong khoảng từ 1 đến 127 cho mạng Class A (ví dụ, 13.27.7.1), 128 đến 191 cho mạng Class B (ví dụ,128.10.1.30), và 192 đến 255 cho mạng Class C (ví dụ, 192.168.1.4).

Nếu bạn có một gateway (router), hãy nhập địa chỉ của nó với lệnh SET IP ROUTER routeraddress, trong đó routeraddress là địa chỉ IP của gateway mà bạn muốn gán cho print server. Ví dụ:

Local> SET IP ROUTER 192.168.1.4

Nhập vào SET IP METHOD STATIC để cài phương pháp cấu hình truy cập IP sang dạng tĩnh.

Để xác nhận rằng bạn vừa nhập vào thông tin IP đúng, gõ vào SHOW IP.

Gõ vào EXIT hoặc CTRL-D (vd, giữ nút Control và gõ vào "D") để kết thúc phiên làm việc trên console điều khiển từ xa.

Sử dụng phần mềm máy chủ Brother Web BRAdmin cho IIS* để đặt cấu hình địa chỉ IP

Phần mềm máy chủ Web BRAdmin được thiết kế để quản lý tất cả thiết bị mạng LAN/WAN được kết nối của Brother. Bằng việc cài đặt phần mềm máy chủ Web BRAdmin trên máy tính đang chạy IIS¹, Người quản trị với một trình duyệt có thể kết nối với máy chủ Web BRAdmin, rồi sau đó tự nó kết nối với thiết bị. Không giống như tiện ích BRAdmin Professional – vốn được thiết kế chỉ cho hệ thống Windows[®] – phần mềm máy chủ Web BRAdmin có thể được truy cập từ bất cứ máy khách nào với một trình duyệt hỗ trợ Java.

Lưu ý phần mềm này không được bao gồm trong CD-ROM được cung cấp với sản phẩm của Brother.

Ghé thăm http://solutions.brother.com để biết thêm chi tiết và tải về.

¹ Internet Information Server 4.0 hoặc Internet Information Service 5.0/5.1/6.0/7.0/7.5. (7.5 là phiên bản hiện tại, dành cho Windows[®] 7.)

Đặc tính kỹ thuật print server

Mạng Ethernet có dây

Kiểu nút mạng	PT-9800PCN	NC-14036h	
Hệ điều hành hỗ trợ	Windows [®] XP, Windows Vista [®] , Windows [®] 7, Windows Server [®] 2003/2008,		
	Mac OS [®] X 10.3.9 ~ 10.6		
Giao thức hỗ trợ	TCP/IP: IPv4	ARP, RARP, BOOTP, DHCP, APIPA (Auto IP), WINS, phân giải tên NetBIOS, DNS Resolver, mDNS, LPR/LPD, Custom Raw Port/Port9100, FTP Server, TELNET, SNMPv1, máy chủ HTTP, TFTP khách và máy chủ, ICMP	
Kiểu mạng	10/100BASE-TX mạng Ethernet có dây		
In qua mạng	Windows [®] XP, Windows Vista [®] , Windows [®] 7 và Windows Server [®] 2003/2008: In qua TCP/IP		
	In trong Mac OS [®] X 10.3.9	9 ~ 10.6	

Các yêu cầu về máy vi tính

Nền tảng máy hệ điều hành	tính & phiên bản	Tốc độ tối thiểu của bộ vi xử lý	Dung lượng RAM tối thiểu	Dung lượng RAM khuyến cáo	Dung lượng trống trong đĩa cứng
Hệ điều hành	XP Home Edition	Intel [®] Pentium [®] hoặc tương đương	128 MB	256 MB	50 MB
Windows®	XP Professional				
	Windows Vista [®]	Intel [®] Pentium [®] 4 hoặc CPU tương đương hỗ trợ 64-bit (Intel [®] 64/AMD64)	512 MB	1 GB	50 MB
	Windows [®] 7	Intel [®] Pentium [®] 4 hoặc CPU tương đương hỗ trợ 64-bit (Intel [®] 64/AMD64)	1 GB (32-bit) hoặc 2 GB (64-bit)	1 GB (32-bit) hoặc 2 GB (64-bit)	50 MB
	Windows Server [®] 2003	Intel [®] Pentium [®] III hoặc tương đương	256 MB	512 MB	50 MB
	Windows Server [®] 2008	Intel [®] Pentium [®] 4 hoặc CPU tương đương hỗ trợ 64-bit (Intel [®] 64/AMD64)	512 MB	2 GB	50 MB
	Windows Server [®] 2008 R2	CPU tương đương hỗ trợ 64-bit (Intel [®] 64/AMD64)	512 MB	2 GB	50 MB

Nền tảng máy hệ điều hành	tính & phiên bản	Tốc độ tối thiểu của bộ vi xử lý	Dung lượng RAM tối thiểu	Dung lượng RAM khuyến cáo	Dung lượng trống trong đĩa cứng
Hệ điều hành	OS [®] X 10.3.9	PowerPC G3 (350 MHz)/G4/G5	128 MB	256 MB	50 MB
Macintosh ^{® 1}	OS [®] X 10.4.x	PowerPC G3 (350 MHz)/G4/G5, Intel [®] Core™ Solo/Duo	256 MB	512 MB	50 MB
	OS [®] X 10.5.x	PowerPC G4 (867 MHz)/G5, Intel [®] Core™ Solo/Duo	512 MB	1 GB	50 MB
	OS [®] X 10.6	Intel [®] Core™ Solo/Duo	1 GB	2 GB	50 MB

¹ Không hỗ trợ các cổng USB của bên thứ ba.

² Nếu môi trường hệ điều của bạn không hiển thị các ký tự tiếng Việt, phiên bản tiếng Việt của trình điều khiển ứng dụng có thể không hoạt động chính xác. Nếu điều đó xảy ra, vui lòng sử dụng phiên bản tiếng Anh của trình điều khiển ứng dụng.

Tiện ích quản lý

1

BRAdmin Light	Windows [®] XP, Windows Vista [®] , Windows [®] 7, Windows Server [®] 2003/2008
	Mac OS [®] X 10.3.9 ~ 10.6
BRAdmin Professional ¹	Windows [®] XP, Windows Vista [®] , Windows [®] 7, Windows Server [®] 2003/2008
Web BRAdmin ¹	Windows [®] XP Professional, Windows Vista [®] , Windows [®] 7, Windows Server [®] 2003/2008

BRAdmin Professional và Web BRAdmin đã có sẵn và có thể được tải từ http://solutions.brother.com

Appendix C

Open Source Licensing Remarks

Open SSL statements

OpenSSL License

Copyright © 1998-2005 The OpenSSL Project. All rights reserved.

Redistribution and use in source and binary forms, with or without modification, are permitted provided that the following conditions are met:

1. Redistributions of source code must retain the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer.

2. Redistributions in binary form must reproduce the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer in the documentation and/or other materials provided with the distribution.

3. All advertising materials mentioning features or use of this software must display the following acknowledgment: "This product includes software developed by the OpenSSL Project for use in the OpenSSL Toolkit. (http://www.openssl.org/)"

4. The names "OpenSSL Toolkit" and "OpenSSL Project" must not be used to endorse or promote products derived from this software without prior written permission. For written permission, please contact openssl-core@openssl.org.

5. Products derived from this software may not be called "OpenSSL" nor may "OpenSSL" appear in their names without prior written permission of the OpenSSL Project.

6. Redistributions of any form whatsoever must retain the following acknowledgment: "This product includes software developed by the OpenSSL Project for use in the OpenSSL Toolkit (http://www.openssl.org/)"

THIS SOFTWARE IS PROVIDED BY THE OpenSSL PROJECT "AS IS" AND ANY EXPRESSED OR IMPLIED WARRANTIES, INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, THE IMPLIED WARRANTIES OF MERCHANTABILITY AND FITNESS FOR A PARTICULAR PURPOSE ARE DISCLAIMED. IN NO EVENT SHALL THE OpenSSL PROJECT OR ITS CONTRIBUTORS BE LIABLE FOR ANY DIRECT, INDIRECT, INCIDENTAL, SPECIAL, EXEMPLARY, OR CONSEQUENTIAL DAMAGES (INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, PROCUREMENT OF SUBSTITUTE GOODS OR SERVICES; LOSS OF USE, DATA, OR PROFITS; OR BUSINESS INTERRUPTION) HOWEVER CAUSED AND ON ANY THEORY OF LIABILITY, WHETHER IN CONTRACT, STRICT LIABILITY, OR TORT (INCLUDING NEGLIGENCE OR OTHERWISE) ARISING IN ANY WAY OUT OF THE USE OF THIS SOFTWARE, EVEN IF ADVISED OF THE POSSIBILITY OF SUCH DAMAGE.

This product includes cryptographic software written by Eric Young (eay@cryptsoft.com). This product includes software written by Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com).

Original SSLeay License

Copyright © 1995-1998 Eric Young (eay@cryptsoft.com) All rights reserved.

This package is an SSL implementation written by Eric Young (eay@cryptsoft.com). The implementation was written so as to conform with Netscapes SSL.

This library is free for commercial and non-commercial use as long as the following conditions are aheared to. The following conditions apply to all code found in this distribution, be it the RC4, RSA, Ihash, DES, etc., code; not just the SSL code. The SSL documentation included with this distribution is covered by the same copyright terms except that the holder is Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com).

Copyright remains Eric Young's, and as such any Copyright notices in the code are not to be removed. If this package is used in a product, Eric Young should be given attribution as the author of the parts of the library used. This can be in the form of a textual message at program startup or in documentation (online or textual) provided with the package.

Redistribution and use in source and binary forms, with or without modification, are permitted provided that the following conditions are met:

1. Redistributions of source code must retain the copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer.

2. Redistributions in binary form must reproduce the above copyright notice, this list of conditions and the following disclaimer in the documentation and/or other materials provided with the distribution.

3. All advertising materials mentioning features or use of this software must display the following acknowledgement: "This product includes cryptographic software written by Eric Young (eay@cryptsoft.com)" The word 'cryptographic' can be left out if the rouines from the library being used are not cryptographic related.

4. If you include any Windows specific code (or a derivative thereof) from the apps directory (application code) you must include an acknowledgement: "This product includes software written by Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com)"

THIS SOFTWARE IS PROVIDED BY ERIC YOUNG "AS IS" AND ANY EXPRESS OR IMPLIED WARRANTIES, INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, THE IMPLIED WARRANTIES OF MERCHANTABILITY AND FITNESS FOR A PARTICULAR PURPOSE ARE DISCLAIMED. IN NO EVENT SHALL THE AUTHOR OR CONTRIBUTORS BE LIABLE FOR ANY DIRECT, INDIRECT, INCIDENTAL, SPECIAL, EXEMPLARY, OR CONSEQUENTIAL DAMAGES (INCLUDING, BUT NOT LIMITED TO, PROCUREMENT OF SUBSTITUTE GOODS OR SERVICES; LOSS OF USE, DATA, OR PROFITS; OR BUSINESS INTERRUPTION) HOWEVER CAUSED AND ON ANY THEORY OF LIABILITY, WHETHER IN CONTRACT, STRICT LIABILITY, OR TORT (INCLUDING NEGLIGENCE OR OTHERWISE) ARISING IN ANY WAY OUT OF THE USE OF THIS SOFTWARE, EVEN IF ADVISED OF THE POSSIBILITY OF SUCH DAMAGE.

The licence and distribution terms for any publically available version or derivative of this code cannot be changed. i.e. this code cannot simply be copied and put under another distribution licence [including the GNU Public Licence.]

Μụς Ιụς

Α

D

APIPA5	, 30
ARP	30

В

BINARY P1	
Bộ định tuyến router	9
BOOTP	5, 28
BRAdmin Light2,	10, 13, 34
BRAdmin Professional	2, 34

С

Các yêu cầu về máy vi tính	
Cài đặt Print Server	13, 14
Chuẩn	5

D

DHCP	5, 28
Dịch vụ	
DNS máy khách	5
Đặc tính kỹ thuật	
Địa chỉ IP	8

G

Gateway)
Giao thức Hyper Text Transfer Protocol	3

Η

HTTP	3
------	---

L

LPR/LPD	 5
	_

Μ

Mang Ngang hàng (Peer-to-Peer)	3
Mật khẩu	
Máy chủ Web	6
mDNS	5

0

Ρ

Ping	 26
Port9100	 5

Q

Quản lý trên nền Web (trình duyệt web)13, 14

R

RARP	.5,	29
RFC 1001	.8,	28

S

SNMP		 	 	 	 6
Subnet r	nask	 	 	 	 9

T

TCP/IP:	5
Telnet	6, 31
Tên miền	
Thương hiệu	i
Trình hướng dẫn Sử dụng Trình điều khiển	22
Trung tâm Giải pháp Brother	2, 10

W

Web BRAdmin	2	>	32	34
	4	-,	٥٢,	5

Χ

Xử lý sự cố		
-------------	--	--